

Nutrozinc Syrup 100ml

Thành phần:

Mỗi 5 ml chứa lượng Kẽm sulphate tương đương với 10mg nguyên tố Kẽm. Tá dược gồm: Sucrose, Citric Acid monohydrate, Liquid Sorbitol: Non-crystallising (Sorbitol Solution 70%), Sodium Citrate, Liquid Glucose, Sodium Chloride, Glycerol (Glycerin), Lemon Yellow Color, Mannitol, Essence Orange, Sodium Benzoate, Essence Lemon, Saccharin Sodium, Nước tinh khiết vừa đủ, Purified Water.

Chỉ định:

Kẽm sulphate được dùng bổ sung Kẽm trong các trường hợp thiếu Kẽm như: hội chứng kém hấp thu, biếng ăn. Các trường hợp gây mất kẽm (tiêu chảy, nôn, bông, mất protein...), chứng viêm da đầu chi. Đặc biệt kẽm còn được chỉ định trong các trường hợp trẻ em bị suy dinh dưỡng thể thấp còi, chậm phát triển. Các khiếm khuyết trong phân hóa mô như da. Hệ thống miễn dịch, chất nhầy ruột.

Liều dùng và cách sử dụng:

- Đối với các trường hợp mất kẽm:

* **Trẻ em dưới 6 tháng tuổi:**

10 mg kẽm (tương đương với 5ml) / ngày, chia làm 3 lần.

* **Trẻ em trên 6 tháng tuổi:**

20 mg kẽm (tương đương với 10ml) / ngày; chia làm 3 lần.

- Để phòng ngừa tình trạng thiếu kẽm thường xảy ra đối với trẻ em, có thể bổ sung thường xuyên với liều 2-4mg kẽm mỗi ngày (1-2ml si rô Nutrozinc) hoặc theo chỉ định của Bác Sĩ.

Lưu ý: Nên uống thuốc sau bữa ăn từ 1-2 giờ và pha loãng với nước (từ 1-2 lần) trước khi cho trẻ uống!

Chống chỉ định:

Bệnh nhân mẫn cảm với kẽm.

Thận trọng:

Đối với bệnh nhân suy thận vì có thể xảy ra hiện tượng tích lũy kẽm.

Tác dụng phụ:

Thuốc có thể gây ra một số tác dụng phụ ở mức độ khác nhau trên một số bệnh nhân như: đau bụng, khó tiêu, nôn, buồn nôn, kích ứng dạ dày, ...
Nên ngưng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ nếu gặp phải bất kỳ triệu chứng nào!

Tương tác thuốc:

Để tránh các tương tác bất lợi khi dùng cùng các thuốc khác cần cung cấp cho bác sĩ các thuốc đang dùng, đặc biệt là: Tetracycline, Quinolone, Penicilamine.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và con bú:

Hãy hỏi ý kiến của bác sĩ, dược sĩ.

Bảo quản:

Nhiệt độ phòng, để trong lọ kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng.

Hạn dùng:

3 năm kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

Đóng gói:

100 ml/lọ/hộp.

Số đăng ký:

VN-16991-13

Nhà sản xuất: General Pharmaceuticals Ltd.



Plant : Mouchak, Kaliakair, Gazipur, Bangladesh
Office : House # 48A, Road # 11A, Dhanmondi
Dhaka-1209, Bangladesh.

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.

Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ các tác dụng không mong muốn xảy ra khi dùng thuốc.